



VITECO

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VIỄN THÔNG VITECO

VITECO TELECOMMUNICATIONS TECHNOLOGY JOINT STOCK COMPANY

Trụ sở chính: Số 35/61 Lạc Trung, Phường Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: +84 - 4 - 3862 2727/ 3862 2723/ 3636 0271 Fax: +84 - 4 - 3636 0023

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRONG NĂM TÀI CHÍNH 2014**

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VIỄN THÔNG VITECO

Để thực thi trách nhiệm và quyền hạn của mình theo Điều lệ Công ty, trong năm 2014 Ban kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ của mình một cách nghiêm túc và cẩn thận thông qua việc:

- Giám sát, kiểm tra việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban lãnh đạo đối với việc tuân thủ các Quy chế, Điều lệ, tính hợp lý trong quản lý và việc áp dụng thực hiện những qui chế đã được xây dựng của công ty.
- Kiểm tra các Báo cáo tài chính sáu tháng đầu năm 2014 và Báo cáo tài chính cho cả năm 2014.
- Đại diện Ban kiểm soát tham dự và tham gia ý kiến tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị, kiểm tra giám sát việc triển khai nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 đối với Hội đồng quản trị, ban lãnh đạo công ty.

Nay Ban kiểm soát báo cáo các mặt như sau:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2014:

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014 của công ty không hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch đề ra, chỉ tiêu về doanh thu giảm so với năm 2013 và chỉ tiêu về lợi nhuận sau thuế có kết quả lãi 193 triệu đồng.

a. Về bộ máy quản lý và các chính sách quản lý của công ty:

- Trong năm 2014, ban lãnh đạo công ty đã thực hiện việc tái cơ cấu, sắp xếp lại tổ chức của công ty một cách gọn nhẹ, hợp lý nhất để thuận lợi cho việc quản lý, tiết kiệm chi phí và phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh trong năm như:

+ Giải thể các trung tâm làm ăn không hiệu quả;

+ Tổ chức lại bộ máy của công ty thành 02 khối: Khối quản lý và khối sản xuất.

- Về quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh: Trong năm tài chính, Công ty đã có những định hướng tìm các nguồn hàng, dịch vụ đầu vào có giá thành hợp lý và chất lượng tốt nhất để tiết kiệm chi phí trực tiếp trong quá trình triển khai đối với các công trình. Trước khi ký các hợp đồng đầu ra, công ty đã có công đoạn kiểm tra đánh giá hiệu quả kinh tế để lựa chọn những công trình có lãi mới thực hiện. Ngoài việc duy trì thị trường truyền thống VNPT, công ty đã tăng cường tìm kiếm thị trường ngoài VNPT, thậm chí cung cấp các dịch vụ đến tận người tiêu dùng.

- Mặc dù tình hình thị trường năm 2014 rất khó khăn, thị trường bị thu hẹp, cạnh tranh mạnh và để bán được sản phẩm và dịch vụ công ty phải giảm giá các sản phẩm của mình nhưng do công ty có sự sắp xếp lại về mặt tổ chức, quản lý nên kết quả tỷ suất lợi nhuận gộp năm 2014/DT cao hơn tỷ lệ so với cùng kỳ năm 2013 là 7% và chi phí chi phí quản lý doanh nghiệp cũng giảm 1,2 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2013.

- Sử dụng một cách hiệu quả các tài sản của công ty.

- Công ty có những bước đổi mới trong công tác điều hành và quản lý đặc biệt đối với phân rà soát thu hồi công nợ để tạo nguồn vốn phục vụ cho quá trình sản xuất kinh doanh.

- Tuân thủ Quy chế Tài chính, tích cực giám sát quản lý tạo sự minh bạch trong quản lý tài chính và các hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện các qui trình làm việc giữa các phòng ban, các đơn vị trong công ty để tạo điều thuận lợi cũng như hiệu quả trong quá trình sản xuất kinh doanh.

- Trong năm tài chính 2014, hội đồng quản trị luôn quan tâm, chỉ đạo kịp thời đến các hoạt động SXKD của Công ty. Đối với Ban giám đốc và cán bộ quản lý luôn có những báo cáo thường xuyên tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty và đề xuất những khó khăn, vướng mắc để HĐQT nắm rất rõ những thuận lợi và khó khăn trong hoạt động SXKD của công ty từ đó đưa ra phương án hỗ trợ giải quyết.

- Ban lãnh đạo Công ty chấp hành nghiêm chỉnh và cố gắng triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT Công ty. Do gặp nhiều khó khăn trong năm tài chính, các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận trước thuế trong nghị quyết của ĐHCĐ đã không hoàn thành đúng kế hoạch đã thông qua đại hội cổ đông. Tuy nhiên, quả lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2014 công ty đã có lãi 193 triệu đồng và so với kết quả thực hiện cùng kỳ 2013 cũng là kết quả khả quan để tạo đà cho năm tiếp theo.

b. Triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh:

Trong năm tài chính 2014 công ty đã thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh ở các lĩnh vực kinh doanh sau:

- Cung cấp dịch vụ kỹ thuật: Đội ngũ kỹ thuật vẫn tiếp tục thực hiện việc cung cấp các dịch vụ truyền thống như: Lắp đặt thiết bị vô tuyến 2G; 3G; 2G/3G tích hợp, sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị chống sét, thiết bị cảnh báo ngoài, sửa chữa thiết bị nguồn, thiết bị truyền dẫn, Modem ADSL cho viễn thông các tỉnh. Ngoài ra trong năm công ty đã triển khai việc cung cấp các dịch vụ viễn thông mới trên nền tảng công nghệ đám mây như: các dịch vụ truyền hình hội nghị, tổng đài IP-PBX Tuy nhiên, do thị trường của công ty đối với mảng dịch vụ truyền thống này phần lớn là cung cấp các dịch vụ cho tập đoàn VNPT, tới năm 2014 thị trường này ngày càng bị thu hẹp do giảm thiểu đầu tư, hạn chế triển khai đầu tư đợt tái cơ cấu của VNPT, do cạnh tranh nên công việc phát sinh rất ít;

- Cung cấp dịch vụ Xuất nhập khẩu uỷ thác: Tiếp tục việc cung cấp dịch vụ xuất nhập khẩu uỷ thác. Tham gia cung cấp dịch vụ xuất nhập khẩu uỷ thác đối với các dự án trọng điểm phát triển mạng 3G và 2G/3G tích hợp của VNP; thiết bị Set Top Box của VASC. Mặc dù được duy trì nhưng lượng công việc phát sinh trong năm cũng bị sụt giảm so với các năm trước do việc giảm đầu tư của VNPT;

- Thương mại: Trong năm công ty vẫn việc cung cấp các sản phẩm phục vụ mạng lưới viễn thông như: Thiết bị truyền dẫn quang VOM, thiết bị cảnh báo và quản lý nhà trạm tập trung không người AMC, thiết bị truyền dẫn PDH. trên thị trường toàn quốc;

- Nghiên cứu và sản xuất các sản phẩm mới, nghiên cứu triển khai dịch vụ mới : Trong thời gian qua công ty đã nghiên cứu, định hướng đối với việc cung cấp các dịch vụ viễn thông phù hợp với mạng viễn thông và mở rộng phạm vi ứng dụng của các thiết bị và dịch vụ viễn thông sang các lĩnh vực khác như: Giao thông, điện lực, đào tạo

c. Tình hình tài chính, đầu tư và vay nợ:

Trong năm tài chính 2014 công ty đã cố gắng điều hành và sử dụng vốn một cách có hiệu quả. Không có hiện tượng đầu tư tràn lan, chủ yếu là mua sắm máy móc thiết bị phục vụ trực tiếp cho quá trình sản xuất kinh doanh.

Về vay nợ: Các khoản nợ đều là nợ ngắn hạn và có khả năng thanh toán.

d. Về nhân sự:

Trong năm qua, do thị trường bị thu hẹp, gặp nhiều khó khăn trong việc tìm kiếm công việc, vì vậy công ty đã tối ưu hóa việc sử dụng nhân lực thông qua việc giảm nhân sự trung gian của khối quản lý, đối với khối sản xuất bố trí nhân lực theo từng thời điểm phù hợp với công việc phát sinh để tiết kiệm chi phí tiền lương và BHXH. Tuy nhiên việc sắp xếp lại nhân lực này vẫn đảm bảo tiêu chí duy trì và xây dựng được đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật có trình độ nghiệp vụ cao; có kinh nghiệm làm việc và nhiệt tình để đáp ứng với công nghệ mới đón đầu ứng dụng trong sản xuất kinh doanh cũng như phát triển các dịch vụ tin học, dịch vụ giá trị gia tăng.

2. Về Báo cáo tài chính năm tài chính 2014:

- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty cổ phần Công nghệ Viễn thông VITECO đã được Công ty Trách nhiệm hữu hạn Hãng kiểm toán AASC kiểm tra và xác nhận;

- Căn cứ kết quả hoạt động, kiểm tra độc lập của Ban kiểm soát đối với năm tài chính 2014.

Sau khi kiểm tra và đánh giá các yếu tố liên quan, ban kiểm soát nhất trí với nội dung báo cáo tài chính năm 2014 của công ty.

Báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty đã phản ánh hợp lý tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2014, kết quả hoạt động kinh doanh trong năm 2014 phù hợp với các quy định của hệ thống kế toán hiện hành.

a. Các chỉ tiêu cơ bản thực hiện trong năm 2014 đạt được như sau:

Đơn vị tính : triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Cả năm 2014
1	Tổng doanh thu	18.039
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	193
3	Tổng lợi nhuận sau thuế	193
4	Tài sản của Công ty	
4.1	Tài sản ngắn hạn	24.211
4.2	Tài sản dài hạn	8.511
5	Nợ ngắn hạn	19.192
6	Vốn chủ sở hữu	13.350
7	Chia cổ tức	0

b. Bảng so sánh một số chỉ tiêu cơ bản theo kế hoạch mà Đại hội cổ đông lần thứ 7 ngày 12/04/2014 đã thông qua với số liệu thực hiện năm 2014 được tổng hợp và thể hiện như bảng dưới đây:

Đơn vị tính : triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2014		
		Kế hoạch	Thực hiện	Mức độ hoàn thành kế hoạch
1	Tổng doanh thu	35.000	18.039	51,54%
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	1.066,67	193	18,09%
3	Tổng lợi nhuận sau thuế		193	Có lãi
4	Chia cổ tức	0	0	0

3. Nhận xét và kiến nghị:

Nhận xét:

- Trong năm 2014 công ty đã có những thay đổi tích cực trong việc hoàn thiện bộ máy quản lý và trực tiếp triển khai để đạt được hiệu quả trong quá trình sản xuất kinh doanh. Hội đồng quản trị đã có những chỉ đạo kịp thời đến các hoạt động SXKD của Công ty. Các đơn vị trực thuộc và cán bộ quản lý luôn báo cáo về những thuận lợi, khó khăn trong quá trình sản xuất kinh doanh cho Ban lãnh đạo của công ty để lãnh đạo công ty tổng hợp báo cáo lại HĐQT cùng bàn bạc và đưa ra phương án hỗ trợ giải quyết.

- Về cơ cấu tổ chức: Trong năm đã có sự sắp xếp lại về cơ cấu tổ chức của công ty một cách gọn nhẹ (hiện nay tổng số CBCNV toàn công ty là 53 người), phù hợp và đạt hiệu cao.

- Kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2014 của công ty so với kế hoạch đề ra:

- + Về doanh thu: Đạt 51,54% so với kế hoạch đề ra.
- + Về lợi nhuận trước thuế: Đạt 18,09% so với kế hoạch đề ra.
- + Về lợi nhuận sau thuế: Lãi 193 triệu
- + Chia cổ tức: 0.

Về nguyên nhân dẫn đến kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014 của công ty:

1, Cũng như các năm trước đây, phần lớn các lĩnh vực kinh doanh của công ty (Cung cấp dịch vụ lắp đặt, bảo trì bảo dưỡng, dịch vụ xuất nhập khẩu uỷ thác và lĩnh vực thương mại cung cấp các sản phẩm viễn thông do công ty tự sản xuất . . .) phần lớn là phục vụ cho thị trường VNPT. Năm 2014 thị trường truyền thống này tiếp tục bị thu hẹp do VNPT thực hiện việc tái cơ cấu, cắt giảm đầu tư về thiết bị, giảm các chi phí việc bảo trì bảo dưỡng đối với các thiết bị đang sử dụng trên mạng, tạm ngừng triển khai các kế hoạch đầu tư cho tới cuối tháng 7 năm 2014 mới tiếp tục quay lại đầu tư với tiến độ chậm nên công việc của công ty chỉ phát sinh vào những tháng cuối năm và doanh thu thực hiện không nhiều. Lý do nữa là do nền kinh tế vẫn chưa phục hồi, việc cạnh tranh trên thị trường ngày càng mạnh nên doanh thu từ các lĩnh vực sản xuất kinh doanh có thể mạnh của công ty như dịch vụ lắp đặt, dịch vụ xuất nhập khẩu đều bị giảm mạnh. Đây là nguyên nhân cơ bản dẫn đến kết quả thực hiện kế hoạch

năm 2014: Doanh thu thực hiện của công ty công chỉ đạt hơn 50% so với kế hoạch đề ra và tuy đã có lợi nhuận nhưng chưa cao.

2, Việc thanh quyết toán đối với các công trình đã hoàn thành: Trong năm tài chính, công ty đã có những cố gắng trong việc hoàn thiện dứt điểm các thủ tục nghiệm thu của một số công trình còn vướng mắc về mặt hồ sơ từ những năm 2008; 2009 để thu hồi vốn. Các công trình khác cũng đã hoàn thiện hồ sơ thanh quyết toán. Tuy nhiên các khoản thanh toán của chủ đầu tư bị trả chậm vì nhiều khi thủ tục đã xong nhưng còn phụ thuộc rất nhiều vào việc thu xếp nguồn tiền của chủ đầu tư, gây nhiều khó khăn về nguồn tiền của công ty làm phát sinh chi phí vốn.

3, Công việc phát sinh trong năm 2014 giảm nhiều nhưng công ty vẫn phải duy trì chi phí quản lý, chi phí marketing, chi phí chăm sóc khách hàng do công ty vẫn phải tìm kiếm thị trường mới và duy trì các khách hàng truyền thống là các viễn thông tỉnh trực thuộc VNPT nằm trên nhiều tỉnh thành của toàn quốc và các đối tác nước ngoài. Trong năm, ban lãnh đạo công ty áp dụng chính sách tiết kiệm tối đa nên chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 1,2 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2013.

5, Trong quá trình sản xuất kinh doanh năm 2014, công ty đã gặp phải sự cạnh tranh quyết liệt đối với các công ty trực thuộc VNPT cũng như các công ty ngoài VNPT cùng có lĩnh vực kinh doanh. Viteco luôn phải giảm giá thành sản phẩm, giá thành dịch vụ so với những năm trước đây để có cơ hội giành được các hợp đồng.

6, Một số nguyên nhân khác:

+ Trong năm 2014 do chính sách cho vay của các ngân hàng vẫn bị thắt chặt, thủ tục vay vốn phức tạp và khó khăn. Việc này đã gây những khó khăn lớn đến việc vay vốn để triển khai thực hiện các dự án sản xuất kinh doanh của công ty.

+ Lạm phát tăng làm tăng chi chi phí đầu vào liên quan như xăng dầu, nguyên vật liệu và dịch vụ đầu vào mua trong nước, chi phí marketing, chi phí chăm sóc khách hàng, chi phí duy trì và mở rộng thị trường

+ Việc phát triển sản phẩm của công ty gặp nhiều khó khăn do vòng đời sản phẩm ngày càng ngắn và việc đầu tư phát triển sản phẩm bắt kịp sự phát triển của công nghệ rất tốn kém.

Qua quá trình kiểm soát trong năm, Ban kiểm soát nhận thấy do đặc điểm có một số các lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính của công ty liên tục bị cắt giảm qua các năm và công ty cũng đã thực hiện cắt giảm nhân sự dôi dư, hợp lý hoá đối với số lượng nhân sự. Tuy nhiên, Ban lãnh đạo công ty nên nghiên cứu đón đầu những lĩnh vực VNPT sẽ triển khai sau khi tái cơ cấu cho những năm tới để có kế hoạch về nhân sự, tránh tình trạng khi có đầu công việc nhưng lại thiếu hụt về nhân sự.

Kiến nghị:

Sau khi xem xét, đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua các số liệu Báo cáo Tài chính năm 2014, Ban kiểm soát có những kiến nghị sau đây với Ban lãnh đạo công ty:

- Về cơ cấu tổ chức: Trên cơ sở hợp lý hoá về nhân sự để tiết kiệm các chi phí liên quan nhưng vẫn phải chú trọng việc duy trì đội ngũ lao động có hàm lượng chất xám cao.

- Về sản phẩm: Xem xét lại cơ cấu sản phẩm để lựa chọn những sản phẩm mang lại hiệu quả kinh tế cao nhất.
- Về thị trường: Trong thời gian tới, thị trường truyền thông VNPT sẽ hồi phục lại nên lãnh đạo công ty vẫn phải xem đây là thị trường trọng điểm để có kế hoạch duy trì và phát triển mảng thị trường này. Ngoài ra công ty nên tiếp tục tìm kiếm những khách hàng ngoài VNPT và định hướng thêm lĩnh vực SXKD mới.
- Đối với thị trường phía Nam: Ban lãnh đạo nên tiếp tục có sự quan tâm đúng mức và hỗ trợ Văn phòng Đại diện của công ty tại TP. Hồ Chí Minh để tiếp tục duy trì thị trường trong việc cung cấp các sản phẩm vào dịch vụ của công ty.
- Về theo dõi việc thực hiện kế hoạch: Công ty nên có công tác rà soát kiểm tra tình hình hoạt động SXKD trong năm theo các định kỳ để có ngay kế hoạch, biện pháp khắc phục các khó khăn một cách kịp thời, đảm bảo hoàn thành kế hoạch SXKD cho năm 2015.
- Tiếp tục thực hiện triệt để việc tiết kiệm chi phí.
- Tăng cường kịp thời việc thu hồi công nợ để đảm bảo về nguồn vốn hoạt động và giảm được chi phí tài chính. Giải quyết dứt điểm các khoản công nợ giữa VNPT và công ty nhằm lành mạnh hoá tình hình tài chính của công ty.
- Công ty nên có qui định cụ thể trong việc rà soát kiểm tra tình hình tài chính, công tác hạch toán kế toán trong năm theo các định kỳ để tăng cường sự kiểm soát của công ty trong lĩnh vực này và có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục các vướng mắc một cách kịp thời, đảm bảo tính lành mạnh, tính tuân thủ các qui định hiện hành của nhà nước.
- Trong năm 2014 do VITECO gặp rất nhiều khó khăn trong SXKD, nguồn tiền rất hạn hẹp nên công ty thiếu nguồn tiền chi trả cho bảo hiểm xã hội, trả tiền lương cho cán bộ công nhân viên. Ban Kiểm soát có kiến nghị với Ban lãnh đạo công ty ưu tiên bố trí nguồn tiền nộp bảo hiểm xã hội để tạo điều kiện cho việc sắp xếp lại nhân lực và đảm bảo quyền lợi của người lao động.
- Duy trì và đẩy mạnh việc mở rộng thị trường và việc đầu tư cho việc nghiên cứu sản xuất các sản phẩm mới tạo đà phát triển cho các năm tiếp theo đồng thời tăng cường sự hợp tác và củng cố sự hợp tác với các hãng nước ngoài để đẩy mạnh việc mở rộng thị trường trên cơ sở có lựa chọn với chi phí hợp lý.
- Chú trọng việc tập huấn, đào tạo và đào tạo lại nguồn nhân lực, bố trí cán bộ phù hợp với khả năng của từng cán bộ chuyên môn để đạt được hiệu quả sản xuất kinh doanh cao hơn.
- Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc điều hành cũng cần quan tâm nhiều hơn tới kế hoạch và mục tiêu phát triển dài hạn của Công ty song song với các kế hoạch và mục tiêu hàng năm.

Trân trọng!



Nguyễn Thuý Lan